

ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC DUY TÂN

DANH SÁCH HỌC VIÊN DỰ THI ĐỢT 1 THÁNG 12/2025
CHỨNG CHỈ ỨNG DỤNG CNTT CHUẨN NÂNG CAO
MÔN THI: THỰC HÀNH ỨNG DỤNG

Thời gian : 15h30 - 21/12/2025 - Phòng : 128 - Cơ sở: 209 Phan Thanh

TT	MÃ HỌC VIÊN	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	LỚP	DL BT	SỐ MÁY	KÝ TÊN	ĐIỂM		GHI CHÚ
									SỐ	CHỮ	
1	28216553131	Trương Xuân Bìn	31/03/2004	Hòa Bình	31CHT7						
2	28212301345	Phạm Trung Đức	22/12/2004	Gia Lai	31CHT7						
3	28204632878	Võ Thị Vân Anh	19/07/2004	Đà Nẵng	31CHT8						
4	28204600536	Lã Thị Thanh Hằng	01/10/2004	Đắk Lắk	31CHT8						
5	28204936517	Lê Phạm Thanh Huyền	02/01/2004	Quảng Nam	31CHT8						
6	28216543813	Hồ Thị Thu Ngân	12/08/2004	Quảng Nam	31CHT8						
7	28218122017	Nguyễn Trịnh Hoàng	05/01/2004	Đà Nẵng	31CHT8						
8	28212352728	Nguyễn Thành Đạt	16/04/2004	Quảng Ngãi	31CYC7						
9	28217204684	Nguyễn Văn Tuấn Đạt	01/05/2004	Đà Nẵng	31CYC7						
10	28212302243	Phạm Duy Hoàng	12/07/2004	Quảng Ngãi	31CYC7						
11	28212354222	Nguyễn Ngọc Trường	02/09/2004	Đà Nẵng	31CYC7						
12	28212346137	Nguyễn Quốc Tịnh	26/01/2004	Đà Nẵng	31CYC7						
13	27203124773	Trần Bùi Trà My	17/01/2003	Quảng Ngãi	29CBN4						Thi lại
14	26203835564	Võ Thị Lan Hương	09/10/2002	Đà Nẵng	29SBN3						Thi lại
15	28214640694	Ngô Thế Hiền	10/12/2004	Đà Nẵng	30CBN12						Thi lại
16	27212253330	Nguyễn Việt Hà	15/11/2003	Đắk Lắk	30CBN9						Thi lại
17	28206502607	Lương Thị Kim Nhung	13/11/2004	Kon Tum	30SYC4						Thi lại
18	27203945412	Nguyễn Thị Phương Duyên	15/08/2003	Quảng Nam	30TBN2						Thi lại
19	27203121276	Nguyễn Thị Thu Thúy	15/10/2003	Quảng Ngãi	30THT12						Thi lại
20	27203349833	Hồ Thị Vân Anh	21/12/2003	Hà Tĩnh	30THT16						Thi lại
21	27207100408	Lê Thanh Nga	18/03/2003	Gia Lai	30TSC11						Thi lại
22	27213143811	Trần Đăng Hoàn Đan	17/07/2003	Thừa Thiên Huế	31CBN3						Thi lại
23	28207100186	Phan Vũ Đình Đình	20/02/2004	Quảng Nam	31CBN3						Thi lại
24	28207103650	Lê Võ Tâm Như	30/11/2004	Quảng Nam	31CBN3						Thi lại
25	28207135923	Trần Thị Hồng Như	04/09/2004	Quảng Nam	31CBN3						Thi lại
26	28207100605	Lê Nguyễn Hồng Nhung	08/07/2004	Quảng Ngãi	31CBN3						Thi lại

Số học viên vắng :; Số học viên đình chỉ :; Số bài thi :; Số tờ :

LẬP BẢNG

GIÁM THI 1, 2, 3

GIÁM KHẢO 1, 2

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG

Thời gian : 15h30 - 21/12/2025 - Phòng : 128 - Cơ sở: 209 Phan Thanh

TT	MÃ HỌC VIÊN	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	LỚP	DL BT	SỐ MÁY	KÝ TÊN	ĐIỂM		GHI CHÚ
									SỐ	CHỮ	
27	27212202843	Tôn Thất	Quý	19/10/2003	Huế	31CSC6					Thi lại

Số học viên vắng :; Số học viên đình chỉ :; Số bài thi :; Số tờ :

LẬP BẢNG

GIÁM THỊ 1, 2, 3

GIÁM KHẢO 1, 2

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG

Thời gian : 15h30 - 21/12/2025 - Phòng : 129 - Cơ sở: 209 Phan Thanh

TT	MÃ HỌC VIÊN	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	LỚP	DL BT	SỐ MÁY	KÝ TÊN	ĐIỂM		GHI CHÚ
									SỐ	CHỮ	
1	28212301053	Nguyễn Xuân Bảo	13/01/2004	Gia Lai	31TBN12						
2	29207255383	Nguyễn Đào Đoan Châu	09/08/2005	Khánh Hòa	31TBN12						
3	27213836771	Nguyễn Quỳnh Chi	05/10/2003	Quảng Trị	31TBN12						
4	28204853934	Lê Trương Gia Hân	12/10/2004	Bình Định	31TBN12						
5	29207239970	Mai Nguyễn Thu Hiền	25/02/2005	Quảng Ngãi	31TBN12						
6	28216301344	Trần Gia Huy	14/02/2004	Gia Lai	31TBN12						
7	28204600516	Phạm Thị Bích Huyền	25/05/2004	Quảng Trị	31TBN12						
8	28204452610	Trần Thị Thùy Linh	19/04/2003	Quảng Bình	31TBN12						
9	28206126863	Phan Hoàng Tú Linh	08/10/2004	Đà Nẵng	31TBN12						
10	28208105772	Nguyễn Thị Thùy Linh	06/09/2004	Quảng Bình	31TBN12						
11	29207264104	Nguyễn Thị Trà My	26/04/2005	Đà Nẵng	31TBN12						
12	29206552475	Nguyễn Thảo Nguyên	23/07/2004	Thừa Thiên Huế	31TBN12						
13	28206822076	Đỗ Quý Phi	24/02/2004	Quảng Ngãi	31TBN12						
14	28212305725	Trương Hoàng Phúc	25/03/2004	Quảng Nam	31TBN12						
15	28204141690	Vũ Thị Kim Quỳnh	08/10/2004	Đắk Nông	31TBN12						
16	28212253672	Nguyễn Đức Thế	07/04/2004	Bình Định	31TBN12						
17	27211327005	Trần Văn Toàn	07/02/2003	Gia Lai	31TBN12						
18	28206536910	Nguyễn Thị Thảo Trâm	09/07/2004	Quảng Nam	31TBN12						
19	26202234731	Hoàng Bảo Hân	12/12/2002	Quảng Nam	31SBN1						Thi lại
20	29212254589	Bùi Đông San	16/09/2005	Quảng Nam	31SBN4						Thi lại
21	28206252562	Nguyễn Thị Phương Thảo	04/06/2004	Nghệ An	31SHT5						Lần 1
22	30218045947	Trần Thị Út Chi	11/06/2006	Đắk Lắk	31SHT6						Thi lại
23	28206504109	Huỳnh Nguyễn Quỳnh	26/08/2004	Quảng Ngãi	31SSC4						Thi lại
24	28206204952	Trần Thùy Linh	19/10/2004	Đà Nẵng	31TBN10						Thi lại

Số học viên vắng :; Số học viên đình chỉ :; Số bài thi :; Số tờ :

LẬP BẢNG

GIÁM THỊ 1, 2, 3

GIÁM KHẢO 1, 2

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG

ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC DUY TÂN

DANH SÁCH HỌC VIÊN DỰ THI ĐỢT 1 THÁNG 12/2025
CHỨNG CHỈ ỨNG DỤNG CNTT CHUẨN NÂNG CAO
MÔN THI: THỰC HÀNH ỨNG DỤNG

Thời gian : 15h30 - 21/12/2025 - Phòng : 207 - Cơ sở: 209 Phan Thanh

TT	MÃ HỌC VIÊN	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	LỚP	DL BT	SỐ MÁY	KÝ TÊN	ĐIỂM		GHI CHÚ
									SỐ	CHỮ	
1	29204164487	Nguyễn Ngọc Bảo	Trâm	20/12/2005	Quảng Trị	31TBN12					
2	29207254785	Trần An Hà	Trang	15/11/2005	Khánh Hòa	31TBN12					
3	28209424598	Phan Ngọc Kiều	Trinh	20/06/2004	Đà Nẵng	31TBN12					
4	28216704189	Tôn Thị Út	Trinh	29/11/2004	Quảng Ngãi	31TBN12					
5	28212200122	Lê Huỳnh Anh	Tuân	19/11/2004	Quảng Trị	31TBN12					
6	29206565552	Lê Thị	Ty	10/02/1997	Quảng Trị	31TBN12					
7	28208132099	Nguyễn Thị Thủy Phương	Uyên	17/08/2004	Đà Nẵng	31TBN12					
8	28206502363	Võ Phan Hồng	Viên	28/09/2004	Phú Yên	31TBN12					
9	28204622484	Trần Nguyễn Ý	Vy	04/01/2004	Đà Nẵng	31TBN12					
10	28204652430	Tô Thị Mỹ	Yên	10/04/2004	Phú Yên	31TBN12					
11	28206702994	Nguyễn Thị Ngọc	Yến	08/01/2002	Thừa Thiên Huế	31TBN12					
12	28212303978	Phạm Văn Thành	Đạt	22/07/2004	Khánh Hòa	31THT12					
13	28206504400	Nguyễn Thị Thùy	Dương	25/03/2003	Quảng Nam	31THT12					
14	28206506855	Trương Thị Mỹ	Hà	04/07/2004	Đắk Lắk	31THT12					
15	28214600618	Mai Ngọc	Hải	15/10/2004	Quảng Trị	31THT12					
16	28213102908	Hà Xuân	Huy	21/03/2004	Quảng Bình	31THT12					
17	28219604274	Nguyễn Bảo	Khang	21/03/2004	Quảng Ngãi	31THT12					
18	28204642344	Hồ Thị Hoa	Lan	01/09/2004	Nghệ An	31THT12					
19	28204349843	Nguyễn Thị Thùy	Linh	25/04/2003	Quảng Nam	31THT12					
20	28213152948	Phan Công	Linh	13/09/2004	Đà Nẵng	31THT12					
21	28212303547	Nguyễn Văn	Lĩnh	23/07/2004	Gia Lai	31THT12					
22	28213104088	Nguyễn Thành	Long	16/01/2004	Quảng Trị	31THT12					
23	28213103385	Nguyễn Duy	Luân	29/02/2004	Phú Yên	31THT12					
24	28213100669	Đoàn Mạnh Thanh	Nam	01/06/2004	Đà Nẵng	31THT12					
25	27202134279	Trần Yến	Nhi	25/10/2003	Quảng Nam	31TBN2					Lần 1
26	28206653699	Đỗ Quỳnh	Nhi	30/09/2004	Kon Tum	31TBN5					Thi lại

Số học viên vắng :; Số học viên đình chỉ :; Số bài thi :; Số tờ :

LẬP BẢNG

GIÁM THỊ 1, 2, 3

GIÁM KHẢO 1, 2

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG

Thời gian : 15h30 - 21/12/2025 - Phòng : 207 - Cơ sở: 209 Phan Thanh

TT	MÃ HỌC VIÊN	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	LỚP	DL BT	SỐ MÁY	KÝ TÊN	ĐIỂM		GHI CHÚ
									SỐ	CHỮ	
27	28204549724	Nguyễn Thị Mỹ Duyên	18/01/2004	Quảng Trị	31TBN8						Thi lại

Số học viên vắng :; Số học viên đình chỉ :; Số bài thi :; Số tờ :

LẬP BẢNG

GIÁM THỊ 1, 2, 3

GIÁM KHẢO 1, 2

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG

ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC DUY TÂN

DANH SÁCH HỌC VIÊN DỰ THI ĐỢT 1 THÁNG 12/2025
CHỨNG CHỈ ỨNG DỤNG CNTT CHUẨN NÂNG CAO
MÔN THI: THỰC HÀNH ỨNG DỤNG

Thời gian : 15h30 - 21/12/2025 - Phòng : 606 - Cơ sở: 209 Phan Thanh

TT	MÃ HỌC VIÊN	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	LỚP	DL BT	SỐ MÁY	KÝ TÊN	ĐIỂM		GHI CHÚ
									SỐ	CHỮ	
1	28204653281	Lưu Thị Kim	Ngân	18/05/2004	Đà Nẵng	31THT12					
2	28212301061	Hoàng Duy	Ngọc	07/12/2004	Đắk Lắk	31THT12					
3	28214329736	Trần Việt	Nhân	03/03/2004	Đà Nẵng	31THT12					
4	28206506025	Lê Thị Cẩm	Nhi	25/05/2004	Gia Lai	31THT12					
5	28206551984	Trần Thị Quỳnh	Như	20/03/2004	Đà Nẵng	31THT12					
6	28207249030	Nguyễn Thị Như	Quỳnh	20/03/2004	Quảng Ngãi	31THT12					
7	28212602406	Nguyễn Văn	Son	03/11/2004	Đà Nẵng	31THT12					
8	28212945269	Tô Đình	Son	10/08/2004	Lâm Đồng	31THT12					
9	28212306628	Bùi Vạn Thiên	Tân	23/06/2004	Quảng Ngãi	31THT12					
10	28213100853	Kiều Quang	Thương	15/05/2004	Quảng Ngãi	31THT12					
11	28206853386	Hồ Thị Chon	Tịnh	27/02/2004	Quảng Trị	31THT12					
12	28214651860	Võ Minh	Tuấn	04/04/2004	Quảng Trị	31THT12					
13	28212336919	Nguyễn Thanh	Tùng	02/02/2004	Quảng Ngãi	31THT12					
14	31265280010	Nguyễn Thị Phương	Uyên	28/04/1999	Quảng Ngãi	31THT12					
15	26203100558	Trịnh Hoài Như	Ý	07/06/2002	Phú Yên	31THT6					Thi lại
16	28209328011	Nguyễn Thị Mỹ	Dung	05/09/2003	Phú Yên	31THT9					Thi lại
17	28218001585	Vũ Tài	Lân	04/01/2004	Kon Tum	31TSC10					Thi lại
18	28212404180	Hồ Nguyễn Tiến	Lợi	25/06/2004	Quảng Trị	31TSC10					Thi lại
19	28208027850	Trần Thị Khánh	Huyền	04/12/2004	Đà Nẵng	31TSC9					Thi lại
20	28208037364	Trương Thị Hoàng	Nhi	16/08/2004	Đà Nẵng	31TSC9					Thi lại
21	28203500663	Trần Thị	Thúy	30/09/2004	Quảng Nam	31TSC9					Thi lại
22	28216604045	Lê Trọng	Huy	20/11/2004	Quảng Trị	31TYC1					Thi lại
23	28206504793	Nguyễn Thị Ngọc	Huyền	26/10/2004	Gia Lai	31TYC1					Thi lại
24	26205333752	Cao Văn	Hà	19/11/2002	Nghệ An	31TYC9					Thi lại
25	28218254388	Nguyễn	Sáng	16/02/2004	Đà Nẵng	31TYC9					Lần 1

Số học viên vắng :; Số học viên đình chỉ :; Số bài thi :; Số tờ :

LẬP BẢNG

GIÁM THI 1, 2, 3

GIÁM KHẢO 1, 2

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG